Bài 7: (1,0 điểm) Một cá nỗ xuối dòng từ A đến B hết 13,2 (phát), sau đó ngược dòng từ B về A hết 15 (phút). Biết vận tốc cả nỗ khi xuỗi dòng lớn hơn vận tốc cả nỗ khi ngược dòng là 6 (km/h). Tính vận tốc của ca nỗ khi xuỗi dòng và độ dài quáng đường AB. Bài 8: (3,0 điểm) Cho tam giác ABC nhọn (AB < AC) nổi tiếp (O; R), có AD là đường cao. Kẻ đường kính AK của đường tròn (O). Tiếp tuyến tại K của đường tròn (O) cắt đường thắng BC tại S. Gọi I là giao điểm của AK và BC.

- a) Chứng minh $\triangle ABD \sim \triangle AKC$ và $S_{\triangle ABC} = \frac{AB \cdot AC \cdot BC}{4R}$
- b) Đường thẳng SO cắt AB, AC lần lượt tại P, Q. Kẻ tia Cx song song với PQ saố cho Cx cắt AB; AK lần lượt tại M, N. Gọi F là trung điểm của BC. Chứng minh tứ giác FNCK nội tiếp và O là trung điểm của PQ.
- c) Gọi V là trung điểm của SO. Giả sử $SK = \sqrt{3}R$, tính khoảng cách từ O đến đường thẳng AV.

Tudan 3-Bai 8/a)c/m DABD co DAKC SABC = AB. AC. BC b) FNCK waiting o. Fry tiens be SK trep trujen x OFKS now they x. DOSF=NKF NOF = NKF. =>F,N,C,K man tierx

